

Vũng Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2024

Số: 63/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Hà Thị L**, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: ấp V, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hà Thị L là chị **Lê Thị Hồng C**, sinh năm: 1994. (Văn bản ủy quyền ngày 18/01/2024).

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông **Trương Hữu P**, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Hữu P có nghĩa vụ trả cho bà Hà Thị L số tiền còn nợ là 872.000.000đđ (T trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

** Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Trương Hữu P tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ số tiền án phí là 9.540.000đ (chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng ông Trương Hữu P là người cao

tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên ông Trương Hữu P được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Hà Thị L tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ số tiền án phí là 9.540.000đ (chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng bà Hà Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bà Hà Thị L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui